

Bản án số: 02/2021/HSST
Ngày: 14-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Đông Phong-Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Bà Nguyễn Thị Như Thủy-Phó Trưởng phòng Phòng giáo dục huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Ngọc Mai-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Phụng-Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh Văn L, sinh năm 1996 tại huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Làng B, xã Y, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Bana; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn L1 (đã chết) và bà Đinh Thị H, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/10/2020 cho đến ngày xét xử sơ thẩm, hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn L: Ông Nguyễn Thành T-Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Chị Nguyễn Thị Thúy O, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn T2, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Ông Đ, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Làng J, xã Y, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Người phiên dịch tiếng Ba na tại phiên tòa: Anh Lê Thanh M- Giáo viên Trường Tiểu học Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định trộm cắp tài sản là xe mô tô của người dân nhằm mục đích để làm phương tiện đi lại nên vào khoảng 16 giờ ngày 23/9/2020 Đinh Văn L cầm theo một cái rựa đi bộ từ nhà của mình đến khu vực rẫy mía của chị Nguyễn Thị M thuộc thôn T2, xã T, huyện Đ, L phát hiện chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81F1-119.10 (loại xe Sirius) của chị Nguyễn Thị Thúy O đang dựng tại đám mía không có người trông coi, L nhanh chóng đi đến dắt chiếc xe xuống suối nước cách vị trí dựng xe mô tô khoảng 200m rồi dùng rựa cạy phá yếm xe mở dây khóa điện, cạy mở yên xe lấy các loại giấy tờ gồm: 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy, 01 (một) bảo hiểm dân sự, 01 (một) giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Thúy O, L lấy tất cả giấy tờ nói trên cất giấu tại bờ suối rồi nổ máy xe chạy đến rẫy mía của chị Phan Thị Thúy M thuộc thôn T2, xã T, huyện Đ cách rẫy của chị Nguyễn Thị M khoảng 3km giấu xe tại đó rồi đi bộ về nhà.

Khoảng 16 giờ ngày 24/9/2020 Đinh Văn L cầm theo rựa và 01 cái Tuốc nơ vít đi bộ từ nhà đến nơi giấu xe mô tô biển kiểm soát 81F1-119.10, L tháo một số bộ phận của xe nhằm mục đích không để mọi người phát hiện xe mô tô của chị Nguyễn Thị Thúy O, trong lúc L đang tháo mở thì bị tổ Công tác Công an huyện Đ phát hiện, sợ bị bắt giữ, L đã bỏ chạy vào rẫy mía trốn.

Sau khi phát hiện tài sản xe mô tô bị mất, chị Nguyễn Thị Thúy O đã viết đơn báo cáo gửi Công an huyện Đ để yêu cầu điều tra, truy tìm đối tượng xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 18/KL-ĐGTS ngày 01/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ, kết luận: Giá trị 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu sơn xám-đen, biển kiểm soát 81F1-119.10 số máy E3X9E576347, số khung RLCUE3220JY118794, xe mô tô đã qua sử dụng là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

Ngoài ra, trong quá trình điều tra xác định ngoài lần trộm cắp xe mô tô vào ngày 23/9/2020 thì vào khoảng 20 giờ ngày 07/07/2020, Đinh Văn L đi từ nhà đến phía sau nhà ông Đ thuộc làng J, xã Y, huyện Đ phát hiện 01 (một) cái mô tô bơm nước đặt tại bờ ao. L nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, quan sát thấy không có người, L đi đến chỗ đặt máy bơm dùng rựa cắt dây điện rồi vác về rẫy mì của người dân trong làng B, xã Y, huyện Đ cất giấu tại đó. Đến ngày 17/7/2020 L đến lấy máy bơm đem đi tìm nơi bán tiêu thụ thì bị lực lượng Công an xã Y phát hiện thu giữ tại làng J, xã Y, sau khi bị phát hiện Đinh Văn L bỏ trốn.

Đối với bị hại Đ, ngày 04/11/2020 đã viết đơn báo cáo gửi đến Công an xã Y, huyện Đ yêu cầu điều tra xử lý đối tượng theo quy định pháp luật, cùng ngày Công an xã Y đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL-ĐGTS ngày 18/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ, kết luận: Giá trị 01 (một) mô tô

bơm nước, nhãn hiệu HTC-ISO 9001-2015, công suất 1,5HP là 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng).

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ thu giữ và xử lý như sau:

- 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81F1-119.10 trả lại cho chị Nguyễn Thị Thúy O; 01 (một) cái mô tơ bơm nước trả lại cho ông Đ.

- Đối với vật chứng 01 (một) cái rửa dài 55,5cm, cán bằng gỗ dài 32,5cm, lưỡi rửa dài 23cm, rộng 3cm; 01 (một) cái tuốc nơ vít màu vàng, viền đỏ dài 29cm; 01 (một) đôi dép da màu đen, dài 27cm, rộng 10cm trên dép có dòng chữ “Lasvegas và Tiến Toàn”. Đây là những công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy, 01 (một) bảo hiểm dân sự, 01 (một) giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Thúy O, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành truy tìm nơi Đinh Văn L cất giấu nhưng không tìm thấy.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 24/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Đinh Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đinh Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn L từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo vì bị cáo không có công việc làm ổn định, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện khó khăn. Về trách nhiệm dân sự trong vụ án đã giải quyết xong nên không đề cập giải quyết. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn nêu các ý kiến về xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì về cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

Người bào chữa đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, về mức hình phạt Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị áp dụng đối với bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù là có phần nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét xử phạt bị cáo Đinh Văn L từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp.

Các bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt không có ý kiến gì về phần bồi thường dân sự, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo nghiêm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai công bố bản Cáo trạng, bị cáo Đinh Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở pháp lý để xác định: Vào khoảng 16 giờ ngày 23/9/2020, tại thôn T2, xã T, huyện Đ bị cáo Đinh Văn L có hành vi lén lút chiếm đoạt một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81F1-119.10 trị giá 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng) của chị Nguyễn Thị Thúy O. Ngoài ra, vào khoảng 20 giờ ngày 07/7/2020, tại làng J, xã Y, huyện Đ, bị cáo Đinh Văn L còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 máy mô tơ bơm nước trị giá 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng) của ông Đ. Hành vi đó của bị cáo Đinh Văn L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Đinh Văn L về tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì tham lam, lười lao động, thích hưởng lợi bất chính trên thành quả lao động của người khác nên đã trực tiếp đi tìm sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản thực hiện hành vi phạm tội chiếm đoạt tài sản gây hậu quả xấu làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Mặc dù bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản trước đó, sau khi bị phát hiện bị cáo đã bỏ trốn nhưng sau này vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội và mức độ lỗi để thể hiện được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhằm rắn đe nâng cao ý thức tuân thủ chấp hành pháp luật cho mọi người dân.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với quan điểm của người bào chữa về việc đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo Đinh Văn L từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và tình hình trộm cắp tài sản hiện nay trên địa bàn huyện Đ ngày càng diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng, Hội đồng xét xử xét thấy sẽ không đảm bảo tính giáo dục, cải tạo trừng trị nói

riêng đối với bị cáo và không đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cần lưu ý xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định một mức hình phạt vừa đảm bảo tính nghiêm minh, vừa đảm bảo tính nhân đạo xã hội chủ nghĩa trong chính sách hình sự của Nhà nước ta, cụ thể, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo khi lượng hình được quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo Đinh Văn L và các bị hại không có yêu cầu hay tranh chấp gì về phần dân sự. Đối với giấy tờ của chị O đã bị mất, chị O tự làm lại giấy tờ không yêu cầu bị cáo Đinh Văn L bồi thường. Do đó về phần dân sự Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81F1-119.10 cho bị hại chị Nguyễn Thị Thúy O, trả lại 01 (một) cái mô tơ bơm nước cho bị hại ông Đ. Sau khi nhận lại tài sản, các bị hại đều không yêu cầu giải quyết gì thêm về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với vật chứng: 01 (một) cái rựa dài 55,5cm, cán bằng gỗ dài 32,5cm, lưỡi rựa dài 23cm, rộng 3cm; 01 (một) cái tuốc nơ vít màu vàng, viền đỏ dài 29cm; 01 (một) đôi dép da màu đen, dài 27cm, rộng 10cm trên dép có dòng chữ “Lasvegas và Tiến Toàn”, đây là những công cụ sử dụng vào việc phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng và không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy, 01 (một) bảo hiểm dân sự, 01 (một) giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Thúy O, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành truy tìm nơi bị cáo Đinh Văn L cất giấu nhưng không tìm thấy nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Về hình phạt bổ sung phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, xét gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là người dân tộc thiểu số, công việc làm không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 09/10/2020.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng bị cáo sử dụng làm công cụ để thực hiện hành vi phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng và không sử dụng được gồm: 01 (một) cái rựa dài 55,5cm, cán bằng gỗ dài 32,5cm, lưỡi rộng 3cm và dài 23cm; 01 (một) cái tuốc nơ vít màu vàng, viền đỏ dài 29cm; 01 (một) đôi dép da màu đen, dài 27cm, rộng 10cm trên dép có dòng chữ “Lasvegas và Tiến Toàn”.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai).

4. Về án phí: Xử buộc bị cáo Đinh Văn L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (14/01/2021); các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai (01 bản);
- VKSND huyện Đ (02 bản);
- Công an huyện Đ (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ (01 bản);
- Bị cáo; các bị hại;
- Lưu hồ sơ THAHS- TA ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Đức

